

Số: 836 /QĐ-NTT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy trình Nhà tuyển dụng**  
**đánh giá chất lượng sinh viên tốt nghiệp**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH**

Căn cứ Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 5932/QĐ-UBND ngày 12/11/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành nhiệm kỳ 2016-2021;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình Nhà tuyển dụng đánh giá chất lượng sinh viên tốt nghiệp.

**Điều 2.** Căn cứ Quyết định này Lãnh đạo các Phòng, Ban, Trung tâm, Viện, Khoa, Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Trường Đại học Nguyễn Tất Thành chỉ đạo thực hiện Quy trình Nhà tuyển dụng đánh giá chất lượng sinh viên tốt nghiệp.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Phòng Đảm bảo chất lượng, Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Công tác sinh viên, các Khoa, Viện và các đơn vị trực thuộc Trường Đại học Nguyễn Tất Thành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Các đơn vị toàn Trường;
- Công bố trên hệ thốngegov;
- Lưu: VT, P.ĐBCL.



**PGS.TS. Nguyễn Mạnh Hùng**

## **QUY TRÌNH**

**Về việc Nhà tuyển dụng đánh giá chất lượng sinh viên tốt nghiệp**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 836/QĐ-NTT ngày 30 tháng 11 năm 2018  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nguyễn Tất Thành)

### **I. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG**

#### **1.1. Mục đích**

- Giúp lãnh đạo Nhà trường/ Khoa biết mức đáp ứng của SVTN với yêu cầu công việc tại các doanh nghiệp;
- Giúp lãnh đạo Nhà trường/ Khoa biết yêu cầu nhân lực của thị trường lao động.
- Giúp lãnh đạo Khoa/Bộ môn có thêm cơ sở để từng bước điều chỉnh, cải tiến công tác tổ chức đào tạo, hướng đến việc nâng cao chất lượng đào; Có đủ thông tin phản hồi phục vụ cho công tác tự đánh giá theo yêu cầu Bộ tiêu chuẩn (cấp Trường và cấp CTĐT) của Bộ Giáo dục và Đào tạo và AUN-QA.

#### **1.2. Phạm vi áp dụng**

- Ý kiến đánh giá của NTD về CTĐT.

### **II. TỪ VIẾT TẮT VÀ GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ**

- BLD: Ban lãnh đạo
- BGH: Ban Giám hiệu
- CSV: Cựu sinh viên
- CTĐT: Chương trình đào tạo
- CTSV: Công tác sinh viên
- ĐBCL: Đảm bảo chất lượng
- ĐH: Đại học
- NTTU: Trường Đại học Nguyễn Tất Thành
- GV: Giảng viên
- SV: Sinh viên
- SVTN: Sinh viên tốt nghiệp
- QT: Quy trình
- QLĐT: Quản lý đào tạo
- QHDN&VLSV: Quan hệ doanh nghiệp & Việc làm sinh viên

### **III. Tài liệu viện dẫn**

#### **3.1. Văn bản chính sách nhà nước**

- Luật giáo dục 2012;

- Thông tư 24/2015/TT-BGDĐT ngày 23/9/2015 ban hành Quy định chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục đại học;
- Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

### **3.2. Văn bản pháp quy hướng dẫn của Bộ GD&ĐT**

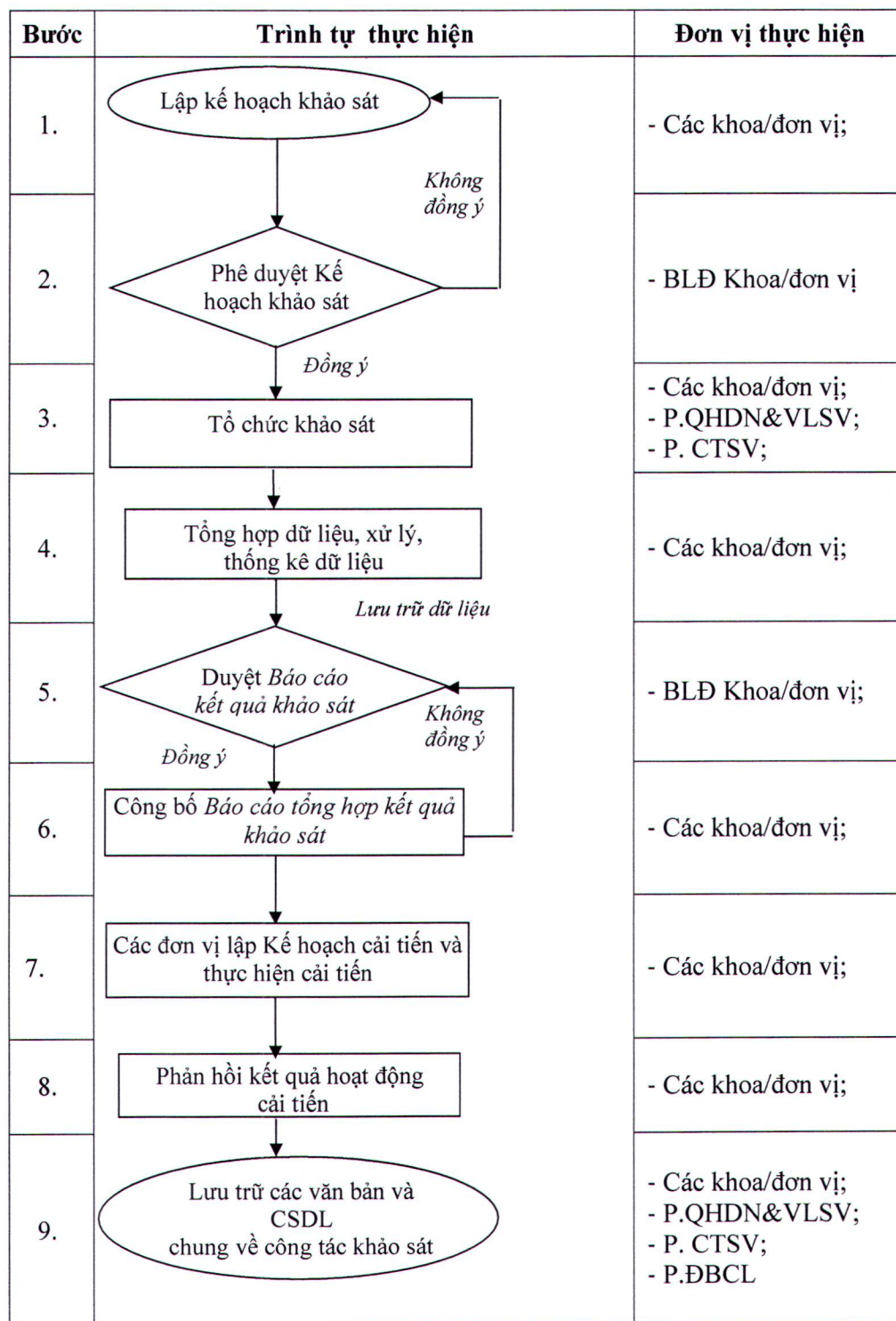
- Công văn số 7324/BGDĐT- NGCBQLGD ngày 8/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của GV;
- Thông tư 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;
- Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;
- Công văn 1074/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 28/6/2016 ban hành Hướng dẫn chung về sử dụng tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;
- Công văn 1075/KTKĐCLGD-KĐĐH ngày 28/6/2016 ban hành Hướng dẫn tự đánh giá chương trình đào tạo;
- Thông tư 12/2017 /TT-BGDĐT Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;
- Công văn 2919/BGDĐT-GDDH ngày 10/07/2017 Quy định về việc khảo sát tình hình việc làm của SVTN.
- Công văn 3943/BGDĐT-GDDH ngày 31/08/2018 Quy định về việc khảo sát, công khai và báo cáo tình hình việc làm của SVTN.

### **3.3. Bộ tiêu chuẩn AUN-QA**

- Guide to AUN – QA Assessment at programme level version 3.0;
- Guide to AUN – QA Assessment at institutional level version 2.0.

## IV. NỘI DUNG VĂN BẢN QUY TRÌNH

### 4.1. Lưu đồ:



#### 4.2. Diễn giải các bước lưu đồ

Bước	Nội dung	Thời gian thực hiện	Biểu mẫu
1.	Lập kế hoạch khảo sát	01 tuần	BM_ĐBCL_KHKS01
2.	Phê duyệt kế hoạch khảo sát	01 tuần	
3.	Tổ chức khảo sát	02 tháng	BM_ĐBCL_KSNTD01
4.	Tổng hợp dữ liệu, xử lý, thống kê dữ liệu	01 tháng	
5.	Duyệt Báo cáo kết quả khảo sát	01 tuần	
6.	Công bố Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát	01 tuần	
7.	Các đơn vị lập Kế hoạch cải tiến và thực hiện cải tiến	01 tuần	
8.	Duyệt Báo cáo cải tiến		
9.	Phản hồi kết quả hoạt động cải tiến	01 tháng	
10.	Lưu trữ các văn bản và CSDL chung về công tác khảo sát		

#### V. BIỂU MẪU SỬ DỤNG

STT	Tên biểu mẫu	Mã hóa
1.	Kế hoạch khảo sát	BM_ĐBCL_KHKS01
2.	Phiếu NTD đánh giá chất lượng SVTN	BM_ĐBCL_KSNTD01

#### VI. HỒ SƠ LƯU

STT	Tên hồ sơ	Nơi lưu	Hình thức lưu (Bìa công, file scan, file word)	Thời hạn lưu trữ (Năm)	Mức độ quan trọng (Cao, trung bình, thấp)
1.	Kế hoạch khảo sát	Khoa/Đơn vị	Bìa công File scan	5 năm	Cao
2.	Phiếu khảo sát	Khoa/Đơn vị	File Excel	5 năm	Cao
3.	Báo cáo khảo sát	Khoa/Đơn vị Phòng ĐBCL	Bìa công File Scan	5 năm	Cao
4.	Kế hoạch cải tiến	Khoa/Đơn vị Phòng ĐBCL	Bìa công File Scan	5 năm	Cao
5.	Báo cáo hoạt động cải tiến	Khoa /Đơn vị Phòng ĐBCL	Bìa công File Scan	5 năm	Cao

## BẢNG GHI NHẬN THAY ĐỔI

Ngày	Phiên bản	* A, M, D	Mô tả	Nhân sự cập nhật
	01	A	Ban hành mới	

- A: thêm mới; M: chỉnh sửa; D: xóa bỏ

**Nơi nhận:**

- Tất cả các đơn vị toàn Trường;
- Công bố trên hệ thống egovnew;
- Lưu: VT, P.ĐBCL



**PGS. TS. Nguyễn Mạnh Hùng**



## PHIẾU KHẢO NHÀ TUYỂN DỤNG (về chất lượng SVTN)

### I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN/ DOANH NGHIỆP

**Tên Cơ quan/ Doanh nghiệp:**.....

**Địa chỉ:** .....

**Điện thoại:** .....; **Email:** .....

Loại hình doanh nghiệp:

Cơ quan Nhà nước       Doanh nghiệp nhà nước       Liên doanh       Tư nhân

Lĩnh vực hoạt động:

Y tế - Sức khỏe       Kinh tế - Tài chính       Công nghệ - Kỹ thuật  
 Nông - Lâm - Ngư nghiệp       Giáo dục - Xã hội

**Họ và tên người điền phiếu:** ..... **Chức vụ:** .....

**Điện thoại:** .....; **Email:** .....

**Số SVTN của Đại học Nguyễn Tất Thành đang làm việc tại doanh nghiệp:** .....

Thông tin về sinh viên Nguyễn Tất Thành đang được tuyển dụng tại Quý đơn vị:

Tốt nghiệp ngành.....Chức danh/Vị trí công tác.....

Công việc đảm nhận .....Thâm niên công tác .....

Số lượng : .....

### II. NHẬN XÉT CHUNG VỀ SINH VIÊN NGUYỄN TẤT THÀNH ĐANG LÀM VIỆC TẠI CƠ QUAN/DOANH NGHIỆP:

KIẾN THỨC	Theo mức độ tăng dần từ 1 đến 5				
	①	②	③	④	⑤
1. Kiến thức chuyên ngành	①	②	③	④	⑤
2. Khả năng ứng dụng kiến thức chuyên ngành vào thực tiễn công việc	①	②	③	④	⑤
3. Kiến thức khác liên quan đến lĩnh vực hoạt động	①	②	③	④	⑤

KỸ NĂNG NGHỀ NGHIỆP VÀ CÁC KỸ NĂNG KHÁC	Theo mức độ tăng dần từ 1 đến 5				
	①	②	③	④	⑤
4. Kỹ năng thực hiện công việc được giao	①	②	③	④	⑤
5. Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch	①	②	③	④	⑤

6. Kỹ năng phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề	①	②	③	④	⑤
7. Đề xuất phương án cải tiến kỹ thuật, quy trình công nghệ nâng cao chất lượng công việc	①	②	③	④	⑤
8. Kỹ năng giao tiếp	①	②	③	④	⑤
9. Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ	①	②	③	④	⑤
10. Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong công việc	①	②	③	④	⑤
11. Kỹ năng tư duy sáng tạo	①	②	③	④	⑤
12. Kỹ năng làm việc nhóm	①	②	③	④	⑤
13. Khả năng thích nghi, hội nhập và phát triển	①	②	③	④	⑤
14. Khả năng tự học, tự rèn	①	②	③	④	⑤

THÁI ĐỘ	Theo mức độ tăng dần từ 1 đến 5				
Ý thức tổ chức kỷ luật	①	②	③	④	⑤
Tinh thần trách nhiệm	①	②	③	④	⑤
Ham học hỏi để nâng cao hiệu quả công việc	①	②	③	④	⑤
Đóng góp ý kiến, xây dựng, phát triển đơn vị	①	②	③	④	⑤
Lắng nghe, tiếp thu, khắc phục nhược điểm cá nhân	①	②	③	④	⑤

### III. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU NHÂN LỰC CỦA CƠ QUAN/DOANH NGHIỆP

Nhu cầu tuyển dụng của cơ quan/ doanh nghiệp trong thời gian tới liên quan đến các ngành:

1. ....	Số lượng:
2. ....	Số lượng:
3. ....	Số lượng:
4. ....	Số lượng:

Nhu cầu nhân sự mới của cơ quan/ doanh nghiệp chủ yếu là nhân sự:

**Toàn thời gian**     
 **Bán thời gian**     
 **Thời vụ**     
 **SV thực tập**

Theo Quý đơn vị, nhà trường cần tăng cường cải tiến vấn đề gì để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (mục tiêu đào tạo, nội dung giảng dạy, khối lượng thực hành/thực tập, ...):

.....  
.....  
.....

*Cảm ơn sự hợp tác của Quý Cơ quan/Doanh nghiệp.*